TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Sỹ Hùng
- Ông Dương Cao Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thu Hường, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trương Quang H**;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/10/1975; N sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quang N1 (đã chết) và bà: Trần Thi L; Vợ: Trương Thi D; Con: có 4 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 22/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 theo Bản án số 07/HSST ngày 22/6/2011. Đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 10/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn c đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Trương Khắc N2**;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/6/1964; N sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Khắc T và bà: Nguyễn Thị T1 (đều đã chết); Vợ: Trương Thi T2; Con: có 04 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/5/2009 bị Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi hành chính số 02/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 300.000 đồng (Đã nộp phạt xong); Ngày 09/10/2014 bị Tòa án

nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 theo Bản án số 128/2015/HSPT. Thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh H đến ngày 06/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 10/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn c đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Trương Quang P**;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08/6/1967; N sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quang P1 (đã chết) và bà: Lê Thị L1; Vợ: Trần Thị H1; Con: có 3 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 10/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn , đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Lê Doãn T3**;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/5/1973; N sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố A, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Doãn K và bà: Nguyễn Thị M (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị N3; Con: có 04 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 10/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn , đi khỏi nơi cư trú đến nay tại phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

5. Lê Văn N4**;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/9/1959; N sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N5 và bà: Lê Thị T4 (đều đã chết); Vợ: Lê Thị H2; Con: có 06 con, lớn sinh năm 1989 nhỏ sinh năm: 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 10/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú đến nay tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trương Thị T2; sinh năm: 1969; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trú tại: thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H3; sinh năm: 1974; Trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn T5; sinh năm: 1960; Trú tại: tổ dân phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 03/02/2023, Trương Quang H gặp Trương Quang P và anh Nguyễn Văn H3 (sinh năm 1974, trú tại xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận), H nói với P

"có anh T3 về đó đánh hồi chắn cho vui không" ý là rủ Phùng đánh bạc thì P đồng ý. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 094710042 gọi điện đến số điện thoại 0976253572 cho Lê Doãn T3 nói "anh có đánh chắn không", hiểu ý H rủ đánh bạc nên T3 đồng ý. Lê Doãn T3 sử dụng điện thoại gọi đến số điện thoại 0975280999 cho Trương Khắc N2 nói "năm mới về ta nhởi tý mai đi vô miền nam, có P và H đây rồi", hiểu ý T3 rủ đánh bạc nên N2 nói đi đến nhà chờ N2. Sau đó Trương Quang H, Trương Quang P, Lê Doãn T3 và anh Nguyễn Văn H3 đi taxi đến nhà Trương Khắc N2 ở số nhà F đường Q thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi đến nhà N2 thì những người trên đi lên tầng 3 để đợi Não. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, N2 đi về và lấy từ quán của chị Trương Thị T2 (sinh năm 1969, trú tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là vợ của N2) 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài. Sau đó Trương Khắc N2, Lê Doãn T3, Trương Quang P, Trương Quang H cùng ngồi trên phản gỗ nhà N2 và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài chắn được thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Hình thức đánh như sau: Sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân bài gồm có các hàng từ C1-T-N-L-Thất-BCửu-Chi và 3 chất gồm: Vn-Sách, người tham gia đánh được chia mỗi người một phần gồm 19 quân bài, riêng người cầm cái được chia 20 quân và được đánh trước, còn lại 23 quân bài để ở giữa gọi là bài nọc để bốc đánh dần. Vòng đánh theo chiều kim đồng hồ. Nếu khi có người đánh 1 quân bài xuống vị trí người ngồi bên cạnh theo vòng đánh kế tiếp mà có thể ăn để tạo chắn hoặc cạ thì người kế tiếp người đánh đó có thể ăn. "Chắn" là 2 quân bài cùng hàng cùng chất (tam vạn và tam vạn), "Cạ" là 2 quân bài cùng hàng nhưng khác chất (tam vạn và tam văn). Cứ theo vòng đánh cho đến khi nào có người ù thì xét bài và tính điểm để xác định tiền thắng thua. Bài ù là có đủ 6 chắn và 4 cạ. Mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng và tính theo các cước trên bài ù.Theo đó quy định các loại ù như sau: "ù tôm" (là ù mà có thất văn + tam vạn + tam sách trên bài) thì được 3 điểm, mỗi điểm được 50.000 đồng, người ù tôm sẽ thắng 3 người còn lại mỗi người 150.000 đồng; "ù lèo" (tức là ù mà có chi + cửu vạn + bát sách trên bài) thì được 3 điểm, mỗi điểm được 50.000 đồng, người ù lèo sẽ thắng 3 người còn lại mỗi người 150.000 đồng; "ù bạch định" (tức là ù mà các quân bài đều trên tay đều màu đen) thì được 3 điểm, mỗi điểm 50.000 đồng, người ù bạch định sẽ thắng 3 người còn lại mỗi người 150.000 đồng; "ù tám đỏ" (tức là ù mà có 8 quân bài trên tay màu đỏ) thì được 3 điểm, mỗi điểm 50.000 đồng, người ù tám đỏ sẽ thắng 3 người còn lại mỗi người 150.000 đồng; "ù suông" tức là ù mà không có cước nào ("cước" tức là T6-lèo-tám đỏ-bạch định-bạch thủ ù chi) thì được 1 điểm người ù suông thì thắng 3 người còn lại mỗi người 50.000 đồng, "ù bạch thủ ù chi" (tức là ù mà có đủ 5 chắn + 4 cạ + lẻ 1 quân Chi rồi bốc thêm 1 quân chi nữa) thì được 5 điểm, mỗi điểm 50.000 đồng, người ù bạch thủ ù chi sẽ thắng 3 người còn lại mỗi người 250.000 đồng, trong trường hợp ù bạch thủ ù chi mà có tám quân bài đỏ (ví dụ có 04 cặp gồm bát vạn, bát sách, cửu vạn, cửu sách) thì được 6 điểm, người ù thắng 3 người còn lại mỗi người 300.000 đồng. Khi vào tham gia đánh bạc Trương Khắc N2 mang theo số tiền 10.300.000 đồng, Trương Quang H mang theo số tiền 4.700.000 đồng, Trương Quang P mang theo 250.000 đồng, Lê Doãn T3 mang theo 5.000.000 đồng để đánh bạc. Lúc này anh Nguyễn Văn H3 chỉ xem không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Lê Văn N4 đi đến nhà N2 chơi thì thấy N2 và mọi người đang đánh bạc. Do đánh thua

gần hết tiền nên H nhường vị trí cho N4 vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Lê Văn N4 mang theo 12.500.000 đồng. Sau đó N4 cho P mượn 10.000.000 đồng để P tiếp tục đánh bạc, còn 2.500.000 đồng N4 sử dụng đánh bạc. Sau khi N4 vào thay thì H và N2 thay nhau để tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có anh Nguyễn Văn T5 (sinh năm 1960, trú tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) và anh Lê Xuân T7 (sinh năm 1982, trú tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) đến nhà N2 chơi, khi thấy có đánh bạc thì anh Nguyễn Văn T5 và anh Lê Xuân T7 chỉ xem không tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc không ai thu tiền hồ và tiền lãi. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì biết tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Cơ quan Công an thành phố H đến kiểm tra nên H đã gom bài vứt vào thùng rác trong nhà vệ sinh tầng 3 đồng thời H, N2, T3, P, N4 nhanh chóng cất toàn bộ số tiền vào trong người. Khi tổ công tác vào kiểm tra thu giữ bộ bài chắn 100 quân bài trong thùng rác nhà vệ sinh tầng 3, đồng thời Não giao nộp số tiền 6.700.000 đồng, H giao nộp số tiền 10.300.000 đồng, P giao nộp số tiền 9.000.000 đồng, N4 giao nộp số tiền 1.250.000 đồng, T3 giao nộp số tiền 5.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Quang H, Trương Khắc N2, Lê Doãn T3, Trương Quang P, Lê Văn N4 đồng thời thu giữ niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra xác định Trương Khắc N2 sử dụng 10.300.000 đồng để đánh bạc, Lê Doãn T3 sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, Trương Quang H sử dụng 4.700.000 đồng, Trương Quang P sử dụng 10.250.000 đồng (gồm 250.000 đồng của P và 10.000.000 đồng của N4 để đánh bạc), Lê Văn N4 sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc đồng thời cho P mượn 10.000.000 đồng để đánh bạc.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-TPHT ngày 18/4/20203 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Trương Quang H, Trương Khắc N2, Lê Doãn T3, Trương Quang P và Lê Văn N4 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Quang H từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 - 36 tháng, kể từ ngày tuyên án; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Khắc N2 từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng, kể từ ngày tuyên án; Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Quang P từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng, kể từ ngày tuyên án; Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Doãn T3 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s, v, x khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn N4 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321, khản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo: Trương Quang H, Trương Khắc N2 mỗi bị cáo từ

20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; bị cáo Trương Quang P từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được áp dụng đối với các bị cáo và không có ý kiến gì tranh luận. Trong lời nói sau cùng của mình các bị cáo đều xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/02/2023 tại số nhà F, đường Q thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trương Quang H, Trương Khắc N2, Lê Doãn T3, Trương Quang P, Lê Văn N4 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài chắn được thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Đánh đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Cơ quan Công an thành phố H đến kiểm tra và phát hiện. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đích đánh bạc là 32.750.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của các bị cáo là đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Chắn" thắng thua sát phạt nhau bằng tiền, được thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội các bị cáo Trương Quang H, Trương Khắc N2, Trương Quang P, Lê Doãn T3 và Lê Văn N4 phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] . *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

3.1. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, Trương Quang H là người khởi xướng và trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò chính, Trương Khắc N2, Trương Quang P, Lê Doãn T3, Lê Văn N4 là đồng phạm với vai trò người thực hiện.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo"; Bị cáo Trương Quang P, Lê Doãn T3, Lê Văn N4 "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; bị cáo Lê Văn N4 có thành tích xuất sắc trong chiến đấu (được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba) và là thương binh hạng 4/4, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra, bị cáo Trương Quang H được tặng bằng khen của Lữ đoàn trưởng vùng 4 Hải quân do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 1997; bị cáo Trương Khắc N2 là người có nhiều đóng góp cho các quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ chống dịch Covid trên địa bàn bị cáo sinh sống và xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.3. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo Trương Quang H là người khởi xướng, trực tiếp tham gia đánh bạc, có nhân thân đã bị kết án. Bị cáo Trương Khắc N2 sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất trong vụ án, có nhân đã bị kết án. Tuy nhiên, bị cáo H và N2 sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo Trương Quang H có quá trình tham gia quân đội bảo vệ vùng biển đảo của tổ quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được Lữ đoàn trưởng vùng 4 Hải quân tặng thưởng Bằng khen; bị cáo Trương Khắc N2 có nhiều đóng góp cho các phong trào của địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để răn đe, cải tạo và giáo dục đối với các bị cáo; Đối với bị Trương Quang P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo; Các bị cáo Lê Doãn T3, Lê Văn N4 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt hai bị cáo trên Hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ sức răn đe và giáo dục đối với các bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo Trương Quang H, Trương Khắc N2, Trương Quang P là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 32.750.000 đồng (trong đó: thu giữ tại Trương Khắc N2 số tiền 6.700.000 đồng, Trương Quang H số tiền 10.300.000 đồng, Trương Quang P số tiền 9.000.000 đồng, Lê Văn N4 số tiền 1.250.000 đồng, Lê Doãn T3 số tiền 5.500.000 đồng), đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; Tịch thu bán sung quỹ nhà nước:

01điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàng thu giữ tại Trương Khắc N2, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 màu đen thu giữ tại Trương Quang H, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ tại Lê Doãn T3; Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 03 thẻ sim điện thoại gồm: 01 thẻ sim số 0975280999, 01 thẻ sim số 0987013331 và 01 thẻ sim số 0976253572 đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

[7]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trương Quang H phạm tội **"Đánh bạc"**,

xử phạt: **Trương Quang Hoa 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Căn khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trương Khắc N2 phạm tội **"Đánh bạc"**,

xử phạt: **Trương Khắc Não 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trương Quang P phạm tội **"Đánh bạc"**,

xử phạt: **Trương Quang Phùng 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Trương Quang H, Trương Quang P cho gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo Trương Khắc N2 cho gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Lê Doãn T3 phạm tội **"Đánh bạc"**,

xử phạt: Lê Doãn T3 **40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).**

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v, x khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Lê Văn N4 phạm tội **"Đánh bạc",**

xử phạt: Lê Văn N4 **30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).**

Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền các bị cáo: Trương Quang Hoa 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); Bị cáo Trương Khắc N2 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); Trương Quang P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 32.750.000 đồng (trong đó: thu giữ tại Trương Khắc N2 số tiền 6.700.000 đồng, Trương Quang H số tiền 10.300.000 đồng, Trương Quang P số tiền 9.000.000 đồng, Lê Văn N4 số tiền 1.250.000 đồng, Lê Doãn T3 số tiền 5.500.000 đồng), đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàng thu giữ tại Trương Khắc N2, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 màu đen thu giữ tại Trương Quang H, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ tại Lê Doãn T3; Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 03 thẻ sim điện thoại gồm: 01 thẻ sim số 0975280999, 01 thẻ sim số 0987013331 và 01 thẻ sim số 0976253572 đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2023 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trương Quang H, Trương Khắc N2, Trương Quang P, Lê Doãn T3 và Lê Văn N4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- CQĐT Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng